

TÁI CẤU TRÚC

Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Số TT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC (ngày)	Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện TTHC (ngày)
I. Lĩnh vực Công chứng						
1	Bổ nhiệm công chứng viên	Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ xem xét, quyết định bổ nhiệm công chứng viên	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	05 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	03 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành, chuyển kết quả ra Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
2	Bổ nhiệm lại công chứng viên	Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, xem xét, quyết định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	05 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	03 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định	Sở Tư pháp	01 ngày

			Bước 6	Văn thư sở phát hành , chuyển kết quả ra Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
3	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định việc miễn nhiệm công chứng viên	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	06 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xử xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	04 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành, chuyển kết quả ra Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	
4	Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, kiểm tra và ra quyết định công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	10 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	06 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành , chuyển kết quả ra Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	
5	Chuyển đổi Văn phòng	- Trong thời hạn 9 ngày làm việc kể từ	Bước 1	-Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày

	công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thành Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng;	Bước 2	- Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 3	- Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	4 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở quyết định	Sở Tư pháp	2 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	
6	Hợp nhất Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	Trong thời hạn 9 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	1 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	4 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	2 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở quyết định	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	
7	Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại		Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	1 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân	Sở Tư pháp	4 ngày

	hình công ty hợp danh	Trong thời hạn 9 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng		công		
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	2 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở quyết định	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	
8	Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng	Trong thời hạn 9 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định cho phép chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	4.5 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở quyết định	Sở Tư pháp	2 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	
9	Bán Văn phòng công chứng theo loại hình doanh	Trong thời hạn 9 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0.5 ngày

	nghịệp tư nhân	cho phép bán Văn phòng công chứng;	Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ:	Sở Tư pháp	4.5 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở quyết định	Sở Tư pháp	2 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	
II. Lĩnh vực Đấu giá tài sản						
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá	Trong thời hạn 6 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 3	Công chức xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét ban hành	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Văn thư chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
2	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá	Trong thời hạn 6 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 3	Công chức xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định	Sở Tư pháp	01 ngày

			Bước 6	Văn thư ban hành chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
	III. Lĩnh vực Trọng tài thương mại					
1	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Trung tâm trọng tài.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0,5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ ngày.	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định.	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 6	Văn thư Sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
	IV. Lĩnh vực Luật sư					
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ , chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ ngày.	Sở Tư pháp	03 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định.	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Văn thư Sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày

			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ , chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ ngày.	Sở Tư pháp	03 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định.	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Văn thư Sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
3	Thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ , chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ ngày.	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định.	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Văn thư Sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
	Cấp lại		Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ , chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày

4	Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư	Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định	Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ ngày.	Sở Tư pháp	03 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định.	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Văn thư Sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
5	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý	Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ , chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ ngày.	Sở Tư pháp	03 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định.	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Văn thư Sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
6	Công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài	Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ , chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ ngày.	Sở Tư pháp	2.5 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét	Sở Tư pháp	1.5 ngày

				trình Lãnh đạo Sở		
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định.	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Văn thư Sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
	V. Lĩnh vực Giám định tư pháp					
1	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Trong thời hạn 18 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý	Sở Tư pháp	20 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	05 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt	Sở Tư pháp	03 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã, bộ phận một cửa cấp xã cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	0,5 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã, bộ phận một cửa cấp xã	Không quy định
2	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	Trong thời hạn 5.5 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0,5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0,5 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý	Sở Tư pháp	06 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	03 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt	Sở Tư pháp	0,5 ngày

			Bước 6	Văn thư sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	0,5 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
VI. Lĩnh vực Quản tài viên và hành nghề thanh lý, quản lý tài sản						
1	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên	Trong thời hạn 6 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0.5ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	1ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
2	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định	Trong thời hạn 6 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0.5ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	1ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định

	của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán					
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên	Trong thời hạn 6 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0.5ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	1ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
VII. Lĩnh vực Hòa giải thương mại						
1	Bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài	Trong thời hạn 6 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Văn thư Sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định

2	Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 4 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ Sở Tư pháp thẩm định cấp lại Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã,	0,5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0,5 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	1.5 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	0,25 ngày
			Bước 6	Văn thư Sở phát hành	Sở Tư pháp	0,25 ngày
			Bước 7	Trả kết quả.	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
3	Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	1. Trường hợp thay đổi về tên gọi Trung tâm hòa giải thương mại: Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, xem xét, có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi. 2. Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp	1	Trường hợp thay đổi về tên gọi Trung tâm hòa giải thương mại		
			Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	1 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	2 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 6	Văn thư sở phát hành		1 ngày
			2	Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác		
			Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.25 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công		0.25 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ	Sở Tư pháp	01 ngày

		thẩm định, xem xét cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm.		sơ		
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	0.25 ngày
			Bước 6	Văn thư Sở phát hành, chuyển kết quả Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh/xã	Sở Tư pháp	0.25 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
			3.	Sở Tư pháp cấp giấy đăng ký hoạt động		
				Trường hợp thay đổi về tên gọi Trung tâm hòa giải thương mại: Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận của Sở Tư pháp về việc thay đổi tên gọi có hiệu lực, Trung tâm hòa giải thương mại gửi Giấy đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm đăng ký hoạt động. Sở Tư pháp quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm	Sở Tư pháp	5 ngày
				Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác: Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại		9 ngày
4	Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	01 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	05 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	03 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	01 ngày

		nước ngoài.	Bước 6	Văn thư Sở phát hành	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
5	Thay đổi về tên gọi, Trưởng chi nhánh địa chỉ trụ sở của chi nhánh văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại VN; đăng ký hoạt động trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi tên gọi, Trưởng Chi nhánh	1. Trường hợp thay đổi về tên gọi, trưởng chi nhánh: Trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi 2. Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh; gửi thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ.	1	Trường hợp thay đổi về tên gọi Trung tâm hòa giải thương mại		
			Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 6	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
			1	Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác		
			Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.25 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công	Sở Tư pháp	0.25 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét trình lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét quyết định	Sở Tư pháp	0.5 ngày

			Bước 6	Văn thư phát hành	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
VIII. Lĩnh vực Thừa phát lại						
1	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Trong thời hạn 18 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ xem xét, quyết định cho phép chuyển đổi loại hình hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	1 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công		1 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	08 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	05 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 6	Văn thư phát hành	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
2	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	Trong thời hạn 18 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ xem xét, quyết định cho phép chuyển đổi loại hình hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	1 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công		1 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	08 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	05 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 6	Văn thư phát hành	Sở Tư pháp	01 ngày

			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
3	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Trong thời hạn 18 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	1 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở phân công		1 ngày
			Bước 3	Công chức phòng chuyên môn thuộc Sở xử lý hồ sơ	Sở Tư pháp	08 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở xem xét trình Lãnh đạo Sở	Sở Tư pháp	05 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở ký văn bản	Sở Tư pháp	02 ngày
			Bước 6	Văn thư phát hành	Sở Tư pháp	01 ngày
			Bước 7	Trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	Không quy định
			XI. Lĩnh vực Nuôi con nuôi			
1	Thủ tục giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	Trong thời hạn 159 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, ký duyệt, ban hành, trao quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Bước 1	Cơ quan chủ quản cho ý kiến đề cơ sở nuôi dưỡng gửi Sở Tư pháp	Sở Y tế hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã	5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
			Bước 2 Sở Tư pháp Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến những người	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, nhập hồ sơ vào hệ thống và chuyển về Sở Tư pháp (qua Phòng Hỗ trợ tư pháp)	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5
				Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và dự thảo văn bản gửi lấy ý kiến của những người có liên quan	Sở Tư pháp	3 ngày
				Lãnh đạo sở phê duyệt văn bản gửi lấy ý kiến của những người có liên quan		1 ngày
				Văn thư phát hành văn bản lấy ý kiến		0.5 ngày

			liên quan (thời gian là 5 ngày)			
			Bước 3	<i>Người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi</i>	Những người liên quan	30 ngày
			Bước 4	Công an tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em đối với trẻ em bị bỏ rơi	Công an tỉnh	30 ngày
			Bước 5	<i>Bộ Tư pháp kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi</i>	Cục hành chính tư pháp - Bộ Tư pháp	15 ngày
			Bước 6 <i>Sở Tư pháp giới thiệu trẻ em làm con nuôi (Tổng thời gian là 4 ngày)</i>	Hoàn thiện hồ sơ giới thiệu trẻ em làm con nuôi	Sở Tư pháp	3 ngày
				Lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi		0.5 ngày
				Văn thư phát hành văn bản		0.5 ngày
			Bước 7 <i>Sở Tư pháp làm văn bản báo cáo Cục Hành chính tư</i>	Tham mưu báo cáo	Sở Tư pháp	1 ngày
				Lãnh đạo sở phê duyệt		0.5 ngày
				Phát hành văn bản gửi Cục Hành chính tư pháp		0.5 ngày

			(Tổng thời gian là 2 ngày)			
			Bước 8	Cục Hành chính tư pháp kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 28 và khoản 3 Điều 36 Luật nuôi con nuôi Thông báo về sự đồng ý của người nhận con nuôi đối với trẻ em được giải quyết cho làm con nuôi, xác nhận trẻ em được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi	Cục Hành chính tư pháp -Bộ Tư pháp	45 ngày thời gian này Không tính vào thời gian giải quyết TTHC
			Bước 9 Quyết định cho trẻ làm con nuôi nước ngoài (tổng thời gian 3 ngày)	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp tham mưu văn bản trình lãnh đạo Sở sau khi nhận được hồ sơ của người nhận nuôi con nuôi do Vụ Con nuôi gửi	Sở Tư pháp	2 ngày
				Lãnh đạo sở ký duyệt văn bản	Sở Tư pháp	0.5 ngày
				Văn thư phát hành văn bản	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 10	Tổ chức lễ giao nhận con nuôi	Sở Tư pháp; Trung tâm công tác xã hội; Tổ chức con nuôi; Gia đình nhận con nuôi	20 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 35 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi

						đúng thời hạn 54 ngày (không tính vào thời gian giải quyết TTHC)
2	Thủ tục giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	Trong thời hạn 137 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, ký duyệt, ban hành, trao quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Bước 1	<i>Cục Hành chính tư pháp kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi và chuyển hồ sơ cho Sở Tư pháp</i>	<i>Cục Hành chính tư pháp</i> Bộ Tư pháp	<i>15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>
			Bước 2 <i>Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người liên quan, xác nhận người được nhận làm con nuôi đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài (tổng thời</i>	- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
				- <i>Kiểm tra, xác minh hồ sơ của người được nhận làm con nuôi, soạn thảo văn bản lấy ý kiến của những người có liên quan</i>	Sở Tư pháp	6.5 ngày
				- <i>Ký duyệt văn bản lấy ý kiến của những người có liên quan</i>	Sở Tư pháp	01 ngày
				<i>Đóng dấu phát hành văn bản lấy ý kiến của những người có liên quan</i>	Sở Tư pháp	1 ngày

			<i>gian là 9 ngày)</i>			
			Bước 3	Những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài	<i>Những người liên quan</i>	<i>30 ngày, kể từ ngày được lấy ý kiến</i>
			Bước 4	<i>Kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài và thông báo cho người nhận con nuôi, Cơ quan Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú</i>	Bộ Tư pháp	<i>30 ngày, kể từ ngày nhận được các giấy tờ Sở Tư pháp gửi</i>
			Bước 5	<i>Thông báo cho Sở Tư pháp về kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài</i>	Bộ Tư pháp	<i>30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú, người nhận con nuôi</i>
			Bước 6 Sở Tư pháp ra quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (tổng thời gian là	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp tham mưu trình lãnh đạo sở thảo <i>Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài</i>	Sở Tư pháp	1.5
				Lãnh đạo sở xem xét, ký duyệt <i>Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài</i>	Sở Tư pháp	1
				Đóng dấu phát hành <i>Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài</i>	Sở Tư pháp	0.5

			3 ngày)			
			Bước 7	<i>Người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi</i>	<i>Sở Tư pháp, người nhận con nuôi</i>	<i>20 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 30 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 30 ngày (không tính vào thời gian giải quyết TTHC)</i>
3	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, ký duyệt, ban hành, trao quyết định đăng ký lại nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	0.5 ngày
			Bước 2	Thẩm định hồ sơ, soạn thảo tờ trình và dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 3	Lãnh đạo Sở Tư pháp quyết định về giải quyết việc việc <i>nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài</i> ; Ký duyệt văn bản giải quyết việc <i>nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài hoặc Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài</i>	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 4	Văn thư đóng dấu	Sở Tư pháp	0.5 ngày
			Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0.5 ngày
4	Giải quyết việc người	Trong thời hạn 30,5 ngày làm việc kể từ	Bước 1 <i>Tiếp</i>	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày

	nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, ký duyệt, ban hành, trao quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	<i>nhận, kiểm tra hồ sơ và lấy ý kiến (tổng thời gian là 20 ngày)</i>	Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo văn bản <i>lấy ý kiến của những người có liên quan</i>	Sở Tư pháp	10 ngày
				Lãnh đạo sở ký duyệt văn bản <i>lấy ý kiến của những người có liên quan</i>	Sở Tư pháp	2 ngày
				Đóng dấu phát hành văn bản <i>lấy ý kiến của những người có liên quan</i>	Sở Tư pháp	1 ngày
				Soạn thảo <i>Quyết định</i> nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Sở Tư pháp	1 ngày (không tính vào thời gian giải quyết TTHC)
			Bước 2	<i>Những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài</i>	<i>Những người liên quan</i>	<i>13,5 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến</i>
			Bước 3 Sở Tư pháp <i>ra Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài</i>	Lãnh đạo Sở Ký duyệt Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Sở Tư pháp	1 ngày
				Đóng dấu phát hành <i>Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài</i>	Sở Tư pháp	1 ngày
			Bước 4	Trả kết quả cho công dân	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/xã	1 ngày